

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ - CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH HƯNG YÊN **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2018/HS-ST

Ngày: 05-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ CÙ - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Phương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Dũng và Ông Tô Sỹ Thái;

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phù Cù;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Khắc Hùng, Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Cù xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2018/TLST-HS ngày 09/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2018 đối với:

Bị cáo Dương Văn T, sinh năm 1990 tại xã C, huyện S, tỉnh S; quê quán: xã C, huyện S, tỉnh S; đăng ký hộ khẩu thường trú/ nơi ở trước khi bỏ trốn: Thôn G, xã L, huyện T, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn L, sinh năm 1958 và con bà: Lương Thị H, sinh năm 1962; Vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/5/2013 bị Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Hưng Yên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi nghiện chất ma túy; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/01/2018 đến ngày 26/4/2018. Bị cáo bỏ trốn, đang bị truy nã, vắng mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến: Ông Trần Văn H, sinh năm 1955; sinh, trú quán: Thôn C, thị trấn T, huyện P, tỉnh Hưng Yên. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 25/01/2018, Tổ tuần tra Công an huyện Phù Cù phối hợp với Công an thị trấn Trần Cao tiến hành tuần tra trên đoạn đường

khu vực bờ sông thuộc thôn Cao Xá, thị trấn Trần Cao, huyện Phù Cừ phát hiện một nam thanh niên đang đi bộ trên đoạn đường có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra hành chính, đối tượng tự khai tên là Dương Văn T, Kiểm tra phát hiện dưới quai giày màu đen bên chân phải của T có 01 túi nilon kích thước (2x2,5)cm bên trong chứa chất kết tinh màu trắng (niêm phong ký hiệu M1); T khai nhận chất kết tinh màu trắng là ma túy đá, T mua về để bản thân sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Cừ tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Văn T, không phát hiện thu giữ đồ vật gì có liên quan.

Kết luận giám định số 06/KLGD-PC54 ngày 25/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Mẫu M1 là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,3536 gam. Hoàn lại đối tượng giám định 0,3138 gam và bao gói M1 trong phong bì niêm phong số 06/KLGD.

Bị cáo Dương Văn T khai nhận, khoảng 11 giờ ngày 25/01/2018 Dương Văn T bắt xe ôm từ nhà xuống khu vực ngã tư Phố Cao, thị trấn Trần Cao, Phù Cừ để mua ma túy đá về sử dụng. Khi đến khu vực ngã tư Phố Cao, T thấy một nam thanh niên đi xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng mặc áo trắng, quần bò màu xanh, đầu cắt tóc ngắn đang đứng đỗ tại khu vực bán mũ bảo hiểm góc đường ngã tư Phố Cao, hai bên giao dịch mua bán ma túy, T đưa cho người thanh niên 200.000 đồng còn người thanh niên đưa cho T bao thuốc lá và nói “đồ trong đó”, T hiểu ý trong bao thuốc lá có ma túy đá. T cầm bao thuốc lá đi về phía bên kia sông còn người thanh niên đó đi đâu thì T không biết. Khi đi sang đường bờ sông được một đoạn, T mở bao thuốc lá ra xem thì thấy bên trong có 01 túi nilon kích thước (2x2,5) cm bên trong chứa chất kết tinh màu trắng, T cầm túi nilon nhét vào quai chiếc giày bên chân phải còn vỏ bao thuốc lá T ném đi; T đi bộ trên đường về khu vực mấy quán nước thì bị Tổ công tác Công an huyện Phù Cừ kiểm tra hành chính.

Cơ quan điều tra đã truy tìm vật chứng là vỏ bao thuốc nhưng không thu giữ được vật chứng. Quản lý 01 đôi giày màu đen của bị cáo.

Đối với người thanh niên đi xe mô tô Exciter màu trắng, màu áo trắng, quần bò màu xanh, đầu cắt tóc ngắn đã bán ma túy cho T, do bị cáo không xác định được tên tuổi, địa chỉ ở đâu và Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh trên địa bàn thị trấn Trần Cao nhưng không có đối tượng nào có đặc điểm như trên nên chưa có căn cứ xem xét, xử lý.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Dương Văn T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 05/CT-VKSPC ngày 09/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ, tỉnh Hưng Yên truy tố bị cáo Dương Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Dương Văn T. về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Đề nghị áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về biện pháp tư pháp: Tịch thu cho tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, bao gói M1 trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình số 06/KLGĐ; trả lại bị cáo 01 đôi giày màu đen. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Dương Văn T vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 16/3/2018, Tòa án nhân dân huyện Phù Cù đã mở phiên tòa lần thứ nhất, nhưng bị cáo bỏ trốn, Hội đồng xét xử đã tạm đình chỉ vụ án và yêu cầu cơ quan điều tra truy nã bị cáo. Ngày 16/5/2018, cơ quan điều tra đã có văn bản thông báo bị cáo trốn và việc truy nã không có kết quả, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Cù, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cù, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[3] Các lời khai và biên bản hỏi cung bị cáo có trong hồ sơ vụ án có nội dung thống nhất với nhau, bị cáo đều thừa nhận hành vi mua ma túy của mình nhằm mục đích sử dụng và bị phát hiện khi đang cất giữ trong chiếc giày bị cáo đang đi, phù hợp khách quan với Biên bản vi phạm hành chính, phù hợp các vật chứng thu giữ và Kết luận giám định. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 11 giờ 15 phút ngày 25/01/2018 tại ngã tư Phố Cao, thôn Cao Xá, thị trấn Trần Cao, Phù Cù, Hưng Yên; bị cáo Dương Văn T đã mua 01 gói ma túy đá (là loại Methamphetamine) có khối lượng 0,3536 gam của một người đàn ông không rõ tên tuổi với giá 200.000 đồng về để bản thân sử dụng. Do đó, hành vi của bị cáo Dương Văn T đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự sửa đổi bổ sung năm 2017 như

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Cừ truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, góp phần gia tăng tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, do đó cần phải xét xử và áp dụng một hình phạt nghiêm khắc để đáp ứng yêu cầu đấu tranh và phòng chống tội phạm.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét bị cáo là người có nhân thân xấu, năm 2013 bị Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh Hưng Yên áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh về hành vi nghiện ma túy trong thời gian 12 tháng kể từ ngày 22/5/2013 đến ngày 22/5/2014; quá trình thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/01/2018 đến 26/4/2018, bị cáo đã vi phạm nghĩa vụ cam đoan vì vậy, cần có mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội và là người biết tuân thủ pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện bị cáo không có việc làm ổn định, sống phụ thuộc vào gia đình, không có nguồn thu nhập, tài sản riêng, vì vậy Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Các biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình số 06/KL-GĐ là chất nhà nước cấm tàng trữ, không còn giá trị sử dụng nên sẽ bị tịch thu cho tiêu hủy; 01 đôi giày màu đen của bị cáo sử dụng hàng ngày, không phải là điều kiện cần thiết để bị cáo có nơi tàng trữ ma túy, do đó sẽ trả lại cho bị cáo.

[6] Đối với người thanh niên bán ma túy cho Dương Văn T, Cơ quan điều tra chưa xác minh được tên, tuổi, địa chỉ nên chưa có căn cứ xem xét xử lý.

Đối với người đàn ông xe ôm chở bị cáo đến Phố Cao mua ma túy, bị cáo xác định không biết tên tuổi, địa chỉ người đó ở đâu và người này cũng không biết bị cáo đi mua ma túy nên không có căn cứ xem xét xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136, điểm a khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Dương Văn T.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về các biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, bao gói M1 trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Thái Bình số 06/KL-GĐ; trả lại bị cáo 01 đôi giày màu đen.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng được mô tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Cừ).

Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Phù Cừ;
- CQĐT & VP CA huyện Phù Cừ;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự & Dân sự;
- UBND xã L;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Phụng